

	<p>SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU DEPARTMENT OF NATURAL RESOURCES AND ENVIRONMENT OF BARIA-VUNGTAU PROVINCE TRUNG TÂM QUAN TRẮC TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG CENTER FOR ENVIRONMENTAL MONITORING AND RESOURCES 28B Thị Sách, P.Thắng Tam, TP. Vũng Tàu - Tel: 0254.3523394 - Fax: 0254.3852413 Website: quantracmoitruongvungtau.com.vn Email: quantracmoitruongvungtau@gmail.com</p>	 
<p>B22.552/TTQT B22.308</p>	<p align="center">KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST REPORT</p>	<p>Ngày (Date): 12/08/2022 Trang (Page): 01/02</p>

1. Tên mẫu : **Nước thải sinh hoạt sau xử lý của Công ty Đường ống khí Nam Côn Sơn, vị trí có tọa độ X: 1155971; Y: 441455/ Domestic wastewater after treatment of Nam Con Son Pipeline Co, location with X coordinates: 1155971; Y: 441455.**
Sample Name
2. Ngày nhận mẫu : **03/08/2022.**
Date of receive sample
3. Khách hàng : **Công ty đường ống khí Nam Côn Sơn.**
Customer
Nam Con Son Pipeline Co.
4. Kết quả thử nghiệm :
Test result

Tên chỉ tiêu <i>Name of analysis norm</i>		Phương pháp thử <i>Test method</i>	Kết quả thử nghiệm <i>Test result</i>
1. BOD ₅ (20°C)* <i>Biochemical oxygen demand</i>	mg/l	TCVN 6001-1:2008	KPH (<3,0)
2. Nitơ-nitrat (N-NO ₃ ⁻) <i>Nitrogen-nitrate</i>	mg/l	TCVN 6494-1:2011	18
3. Phốt phát (P-PO ₄ ³⁻)* <i>Phosphate</i>	mg/l	TCVN 6202:2008	4,86
4. Hyđrô Sunfua (H ₂ S) <i>Sulfur</i>	mg/l	SMEWW 4500 S ²⁻ .D:2017	KPH (<0,12)
5. Nitơ-amoni (N-NH ₄ ⁺)* <i>Nitrogen-aminonium</i>	mg/l	TCVN 5988:1995	KPH (<1,00)
6. Dầu mỡ động thực vật <i>Oil and grease</i>	mg/l	SMEWW 5520B&F:2017	KPH (<0,3)
7. T-Coliform <i>Coliform organisms</i>	MPN/100ml	TCVN 6187-2:2020	(-) (<3)
8. Tổng chất rắn hòa tan (TDS) <i>Total dissolve solids</i>	mg/l	SOP-PQT-44	570
9. pH		TCVN 6492 : 2011	7,7
10. Chất rắn lơ lửng (TSS)* <i>Suspended solids</i>	mg/l	TCVN 6625:2000	10
11. Chất hoạt động bề mặt** <i>Total surfactant</i>	mg/l	TCVN 6622-1:2009	0,45

	<p>SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU DEPARTMENT OF NATURAL RESOURCES AND ENVIRONMENT OF BARIA-VUNGTAU PROVINCE TRUNG TÂM QUAN TRẮC TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG CENTER FOR ENVIRONMENTAL MONITORING AND RESOURCES 28B Thi Sách, P.Thắng Tam, TP. Vũng Tàu - Tel: 0254.3523394 - Fax: 0254.3852413 Website: quantracmoitruongvungtau.com.vn Email: quantracmoitruongvungtau@gmail.com</p>	 
<p>B22.552/TTQT B22.308</p>	<p>KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST REPORT</p>	<p>Ngày (Date): 12/08/2022 Trang (Page): 02/02</p>

Ghi chú: Mẫu do TTQTTN & MT lấy lúc 09h40/ Sample is taken by Center for environmental monitoring and resources at 11.30AM.

(*): Chỉ tiêu được BOA công nhận. Số hiệu VILAS 149/ (*): Analysis norm is recognized by BOA. Number VILAS 149.

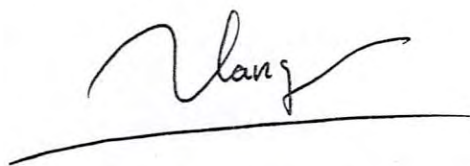
(**): Chỉ tiêu gửi nhà thầu phụ VIMCERTS 026/ (**): Target sent to subcontractors VIMCERTS 026.

Mẫu được lấy theo hợp đồng C-1102/TTQTTNMT – DVTV ngày 19/2/2021/ Sample is collected according to contract C-1102 / TTQTTNMT – DVTV dated 19/2/2021.

KPH: Không phát hiện/ Not detected.

(-): Âm tính/ Negative.

TRƯỞNG PHÒNG PHÂN TÍCH
HEAD ANALYSIS DIVISION



Nguyễn Thị Lệ Hằng

GIÁM ĐỐC
DIRECTOR



Lê Tuấn Kiệt